

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DUYÊN HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34 /KH-UBND

Duyên Hải, ngày 15 tháng 3 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Tuyển dụng viên chức làm giáo viên, nhân viên Trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở cho các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19/5/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành thư viện; Thông tư Liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11/11/2019 của Bộ Tài chính Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành quy định về phân cấp tuyển dụng, sử

dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp Nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Công văn số 217/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 20/01/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển dụng nhân viên y tế, kế toán trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Công văn số 243/SNV-CCVC ngày 19/02/2021 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh về việc sử dụng số lượng người làm việc năm 2021.

UBND thị xã Duyên Hải xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm giáo viên, nhân viên trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở cho các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyển dụng bổ sung viên chức làm công tác giảng dạy, nhân viên bậc học mầm non, mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở tại các cơ sở giáo dục công lập (trường mầm non - mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở) trực thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đúng cơ cấu; góp phần xây dựng đội ngũ viên chức ngành giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

2. Việc tuyển dụng viên chức làm giáo viên, nhân viên ngành giáo dục và đào tạo đảm bảo công khai, khách quan, dân chủ, công bằng và đúng quy định của pháp luật.

3. Việc tổ chức xét tuyển viên chức làm giáo viên, nhân viên phải được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

## II. NỘI DUNG

### 1. Tình hình thực hiện số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) năm 2021 của bậc học Mầm non - Mẫu giáo, Tiểu học và Trung học cơ sở

Năm 2021, thị xã Duyên Hải được Ủy ban nhân dân tỉnh giao số lượng người làm việc ngành giáo dục và đào tạo với tổng số **609** người, trong đó biên chế giao cho từng bậc học, cấp học cụ thể như sau:

- Bậc học Mầm non - Mẫu giáo: 116 người.
- Cấp Tiểu học: 320 người.
- Cấp Trung học cơ sở: 173 người.

Tổng số viên chức có mặt đến 10/3/2021 là **572** người. Cụ thể từng cấp học, bậc học như sau:

- Bậc học Mầm non - Mẫu giáo: 110 người.
- Cấp Tiểu học: 292 người.
- Cấp Trung học cơ sở: 170 người.

Số lượng người làm việc chưa thực hiện tuyển dụng của ngành giáo dục toàn thị xã năm 2021 là: **37** người.

## 2. Nhu cầu tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm 2021

Tổng số viên chức cần tuyển dụng: 37 người, trong đó:

- Bậc học Mầm non: 06 người.
- Cấp Tiểu học: 28 người.
- Cấp THCS: 03 người.

(Đính kèm danh sách các đơn vị có nhu cầu tuyển dụng viên chức làm giáo viên, nhân viên năm 2021).

## 3. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức làm giáo viên, cụ thể:

a) Điều kiện chung:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên.
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu quy định).
- Có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch cần tuyển dụng.
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức chỉ được đăng ký dự tuyển một nguyện vọng vào một chỉ tiêu chuyên môn tại một trường thuộc thị xã Duyên Hải có chỉ tiêu tuyển dụng trong cùng một kỳ tuyển dụng. Nếu người đăng ký dự tuyển từ 02 chỉ tiêu chuyên môn trở lên, đăng ký dự tuyển từ hai trường trở lên thì Hội đồng tuyển dụng viên chức thị xã Duyên Hải hủy bỏ việc đăng ký dự tuyển của người đó và không hoàn trả hồ sơ dự tuyển.

b) Điều kiện cụ thể đối với thí sinh dự tuyển ngạch giáo viên mầm non

Giáo viên mầm non hạng III - Mã số: V.07.02.26, điều kiện dự tuyển:

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.
- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (hoặc phải bổ sung chứng chỉ này trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng).

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên mầm non hạng III và có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số trong một số nhiệm vụ cụ thể được giao.

c) Điều kiện cụ thể đối với thí sinh dự tuyển ngạch giáo viên tiểu học

Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số: V.07.03.29, điều kiện dự tuyển:

- Có bằng tốt nghiệp cử nhân (đại học) sư phạm tiểu học hoặc đại học chuyên ngành phù hợp với vị trí đăng ký dự tuyển trở lên (với vị trí dự tuyển giáo viên dạy môn Tin học và tiếng Anh tiểu học, nếu thí sinh tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm tiểu học).

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (hoặc phải bổ sung chứng chỉ này trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng);

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên tiểu học hạng III và có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số trong một số nhiệm vụ cụ thể được giao.

d) Điều kiện cụ thể đối với thí sinh dự tuyển ngạch giáo viên trung học cơ sở

Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số: V.07.04.32, điều kiện dự tuyển:

- Có bằng tốt nghiệp cử nhân (đại học) trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với vị trí dự tuyển.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên trung học cơ sở hạng III (hoặc phải bổ sung chứng chỉ này trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng).

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên trung học cơ sở hạng III và có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số trong một số nhiệm vụ cụ thể được giao.

e) Điều kiện cụ thể đối với thí sinh dự tuyển vị trí nhân viên:

Có đủ tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và ngành đào tạo của vị trí cần tuyển, cụ thể:

- Tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

+ Viên chức làm công tác thư viện trường tiểu học, trung học cơ sở: Tốt nghiệp trung cấp trở lên ngành Thư viện.

+ Viên chức làm công tác y tế trường tiểu học, trung học cơ sở: Tốt nghiệp trung cấp trở lên ngành Điều dưỡng, Y sĩ, Y sĩ đa khoa.

+ Viên chức làm công tác kế toán trường tiểu học, trung học cơ sở: Tốt nghiệp đại học trở lên ngành Kế toán, Kiểm toán, Tài chính.

- Tiêu chuẩn về tin học, ngoại ngữ:

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 hoặc tương đương trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

+ Có trình độ Tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

f) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

#### **4. Hồ sơ đăng ký dự tuyển:**

Người đăng ký dự tuyển nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ).

b) Bản khai sơ yếu lý lịch tự thuật dán ảnh 4x6 có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Riêng chứng chỉ ngoại ngữ và trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật ra tiếng Việt. Đối với thí sinh có nhiều bằng cấp chỉ được lựa chọn 01 văn bằng đúng chuyên ngành cùng bằng điểm của văn bằng đó để tham gia dự tuyển.

d) Bản sao có chứng thực bằng điểm học tập.

e) Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 13/2007/TT-BYT ngày 21/11/2007 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe có thẩm quyền cấp.

f) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

g) Trường hợp người được xem xét tiếp nhận viên chức thuộc diện 5 năm công tác: Nộp bản tự nhận xét, đánh giá về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác có xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi công tác; xác nhận thời gian tham gia bảo hiểm xã hội.

h) Hai ảnh màu cỡ 4 x 6 ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm sinh phía sau; hai phong bì có dán tem thư và ghi địa chỉ báo tin.

Hồ sơ được đựng trong túi bằng bìa cứng cỡ 24 cm x 32 cm có ghi danh mục các giấy tờ nộp và số điện thoại cần liên hệ.

#### **5. Hình thức và nội dung tuyển dụng**

##### **5.1. Tuyển dụng bằng hình thức tiếp nhận vào viên chức**

a) Đối tượng xem xét tiếp nhận vào viên chức:

Các trường hợp có ít nhất 05 năm công tác ở vị trí việc làm yêu cầu trình độ đào tạo đại học trở lên phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (không kể thời gian tập sự, thử việc, nếu có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn), gồm:

- Người đang ký hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập hoặc đơn vị sự nghiệp ngoài công lập theo quy định của pháp luật;

- Người có tài năng, năng khiếu đặc biệt phù hợp với vị trí việc làm trong các ngành, lĩnh vực: Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, các ngành nghề truyền thống.

b) Quy trình xem xét tiếp nhận vào viên chức

- Chủ tịch UBND thị xã thành lập Hội đồng kiểm tra sát hạch. Thành phần Hội đồng kiểm tra, sát hạch theo Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng kiểm tra, sát hạch:

+ Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

+ Sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận;

+ Hình thức và nội dung sát hạch do Hội đồng kiểm tra, sát hạch căn cứ vào yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, báo cáo Chủ tịch UBND thị xã xem xét, quyết định trước khi tổ chức sát hạch;

+ Hội đồng kiểm tra, sát hạch làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Trường hợp biểu quyết ngang nhau thì quyết định theo ý kiến của Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, sát hạch biểu quyết.

+ Báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng về kết quả kiểm tra, sát hạch.

+ Hội đồng kiểm tra, sát hạch tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

c) Xác định người được tiếp nhận vào viên chức

- Chủ tịch UBND thị xã báo cáo kết quả xem xét tiếp nhận viên chức đến Sở Nội vụ;

- Sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND thị xã ban hành quyết định tuyển dụng viên chức.

**5.2. Tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển**

Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể:

5.2.1. Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức

- Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Trường hợp có số ý kiến bằng nhau thì quyết định theo ý kiến của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Thành lập các Ban giúp việc:

Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch để thực hiện phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2.

b) Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định;

c) Tổ chức thi; chấm thi; chấm điểm phỏng vấn hoặc thực hành; kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển khi xét tuyển;

d) Báo cáo Chủ tịch UBND thị xã kết quả xét tuyển để xem xét, quyết định công nhận kết quả xét tuyển;

đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức xét tuyển.

### 5.2.2. Quy trình tổ chức xét tuyển viên chức

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định hình thức phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2, phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị); thời gian thi thực hành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định.

- Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành.

### 5.2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chi tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm. Các đối tượng được cộng điểm ưu tiên bao gồm:

+ Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

+ Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký

ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

+ Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính bằng nhau ở chi tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

**\* Ghi chú:**

- Thực hiện việc xét tiếp nhận viên chức trước, xét tuyển viên chức sau.

- Thí sinh đăng ký xét tiếp nhận viên chức nếu không trúng tuyển thì được tiếp tục đăng ký xét tuyển viên chức vào đơn vị khác có yêu cầu chuyên môn phù hợp với nhu cầu tuyển dụng.

- Những thí sinh đăng ký xét tuyển viên chức vào đơn vị có thí sinh trúng tuyển bằng hình thức xét tiếp nhận viên chức thì phải làm lại đơn đăng ký dự xét tuyển viên chức vào đơn vị khác có yêu cầu chuyên môn phù hợp với nhu cầu tuyển dụng (nếu thí sinh có nguyện vọng).

**6. Kinh phí thực hiện tuyển dụng:** Được sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp cho công tác tuyển dụng viên chức.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã:

- Là cơ quan Thường trực Hội đồng tuyển dụng viên chức, giúp UBND thị xã Duyên Hải tổ chức xét tuyển viên chức theo đúng quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan Tổ chức - Nội vụ tham mưu Chủ tịch UBND thị xã Duyên Hải quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức.

- Tham mưu, giúp Hội đồng tuyển dụng viên chức:

+ In ấn, phát hành và tiếp nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển vào làm việc tại đơn vị có nhu cầu tuyển dụng.

+ Thông báo tuyển dụng viên chức công khai trên phương tiện thông tin đại chúng (Đài truyền hình Trà Vinh, Truyền thanh thị xã Duyên Hải), trang thông tin điện tử của UBND thị xã và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc (UBND thị xã và Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã) về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển.



+ Thời hạn nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

+ Chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày tổ chức xét tiếp nhận viên chức và xét tuyển, Hội đồng tuyển dụng viên chức phải lập danh sách người đủ điều kiện dự tuyển để niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và thông báo trên trang điện tử Phòng Giáo dục và Đào tạo.

+ Quyết định thành lập các Ban giúp việc Hội đồng tuyển dụng viên chức.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ kỳ xét tuyển, thi tuyển.

## 2. Cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã:

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch UBND thị xã Duyên Hải quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức.

- Tham mưu Chủ tịch UBND thị xã Duyên Hải trình Giám đốc Sở Nội vụ công nhận kết quả xét tiếp nhận viên chức, xét tuyển viên chức theo quy định.

- Trình Chủ tịch UBND thị xã Duyên Hải ban hành quyết định tuyển dụng viên chức đối với thí sinh trúng tuyển sau khi Giám đốc Sở Nội vụ quyết định công nhận kết quả xét tiếp nhận viên chức, xét tuyển viên chức.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở cho các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021, UBND thị xã Duyên Hải báo cáo Giám đốc Sở Nội vụ xem xét phê duyệt để tổ chức thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (02 bản);
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- CT, các PCT UBND TX;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Cơ quan Tổ chức - Nội vụ;
- Lưu: HC-VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Trần Trường Giang*

**CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN NĂM 2021**

(Kèm theo Kế hoạch số 34 /KH-UBND ngày 15/3/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải)

| STT                                   | Tên đơn vị                  | Vị trí tuyển dụng          | Chỉ tiêu cần tuyển dụng | Chức danh nghề nghiệp bổ nhiệm khi trúng tuyển | Phương thức tuyển dụng   | Điều kiện đăng ký dự tuyển |           |         |                | Ngoại ngữ yêu cầu dự thi (nếu thi tuyển) | Ghi chú |
|---------------------------------------|-----------------------------|----------------------------|-------------------------|--|--------------------------|----------------------------|-----------|---------|----------------|--|---------|
|                                       |                             |                            |                         |  |                          | Chuyên môn                 | Ngoại ngữ | Tin học | Điều kiện khác |  |         |
| 1                                     | 2                           | 3                          | 4                       | 5  | 6                        | 7                          | 8         | 9       | 10             |  | 11      |
| <b>I. Tuyển dụng vị trí giáo viên</b> |                             |                            |                         |  |                          |                            |           |         |                |  |         |
| 1                                     | Trường Mầm non Tuổi Ngọc    | Giáo viên dạy mầm non      | 01                      | GVMN Hạng III - Mã số: V.07.02.26              | Tiếp nhận hoặc Xét tuyển | ĐHSP, CĐSP Mầm non         |           |         |                |  |         |
| 2                                     | Trường Mẫu giáo Ánh Dương   | Giáo viên dạy mầm non      | 02                      | GVMN Hạng III - Mã số: V.07.02.26              | Tiếp nhận hoặc Xét tuyển | ĐHSP, CĐSP Mầm non         |           |         |                |  |         |
| 3                                     | Trường Mẫu giáo Tuổi Xanh   | Giáo viên dạy mầm non      | 01                      | GVMN Hạng III - Mã số: V.07.02.26              | Tiếp nhận hoặc Xét tuyển | ĐHSP, CĐSP Mầm non         |           |         |                |  |         |
| 4                                     | Trường Mẫu giáo Hướng Dương | Giáo viên dạy mầm non      | 02                      | GVMN Hạng III - Mã số: V.07.02.26              | Tiếp nhận hoặc Xét tuyển | ĐHSP, CĐSP Mầm non         |           |         |                |  |         |
| 5                                     | Trường Tiểu học Lê Quý Đôn  | Giáo viên dạy lớp tiểu học | 02                      | GVTH Hạng III - Mã số: V.07.03.29              | Tiếp nhận hoặc Xét tuyển | ĐHSP Tiểu học              |           |         |                |  |         |



|    |                                |   |    |                                     |                          |                                    |  |  |  |   |  |  |  |
|----|--------------------------------|---|----|-------------------------------------|--------------------------|------------------------------------|--|--|--|---|--|--|--|
| 6  | Trường Tiểu học Long Hữu B     | 04 Giáo viên dạy lớp tiểu học; 01 giáo viên dạy Tin học                             | 05 | GVTH Hạng III - Mã số: V.07.03.29   | Tiếp nhận hoặc Xét tuyển | ĐHSP: Tiểu học, Tin học            |  |  |  | Giáo viên môn tiếng Anh, Tin học nếu không tốt nghiệp chuyên ngành Sư phạm phải có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm tiểu học |  |  |  |
| 7  | Trường Tiểu học Châu Văn Liêm  | Giáo viên dạy lớp tiểu học  | 02 | GVTH Hạng III - Mã số: V.07.03.29   | Tiếp nhận hoặc Xét tuyển | ĐHSP Tiểu học                      |  |  |  |   |  |  |  |
| 8  | Trường Tiểu học Lương Thế Vinh | 02 Giáo viên dạy lớp tiểu học; 01 giáo viên dạy tiếng Anh; 01 giáo viên dạy Tin học | 04 | GVTH Hạng III - Mã số: V.07.03.29   | Tiếp nhận hoặc Xét tuyển | ĐHSP: Tiểu học, tiếng Anh, Tin học |  |  |  |   |  |  |  |
| 9  | Trường Tiểu học Kim Đồng       | Giáo viên dạy lớp tiểu học  | 07 | GVTH Hạng III - Mã số: V.07.03.29   | Tiếp nhận hoặc Xét tuyển | ĐHSP Tiểu học                      |  |  |  |   |  |  |  |
| 10 | Trường Tiểu học Võ Thị Sáu     | Giáo viên dạy lớp tiểu học  | 01 | GVTH Hạng III - Mã số: V.07.03.29   | Tiếp nhận hoặc Xét tuyển | ĐHSP Tiểu học                      |  |  |  |   |  |  |  |
| 11 | Trường Tiểu học Hồ Đức Thắng   | Giáo viên dạy lớp tiểu học  | 02 | GVTH Hạng III - Mã số: V.07.03.29   | Tiếp nhận hoặc Xét tuyển | ĐHSP Tiểu học                      |  |  |  |   |  |  |  |
| 12 | Trường Tiểu học Phan Chu Trinh | Giáo viên dạy lớp tiểu học  | 02 | GVTH Hạng III - Mã số: V.07.03.29   | Tiếp nhận hoặc Xét tuyển | ĐHSP Tiểu học                      |  |  |  |   |  |  |  |
| 13 | Trường THCS Trường Long Hòa    | Giáo viên dạy Mỹ thuật  | 01 | GVTHCS Hạng III - Mã số: V.07.04.32 | Tiếp nhận hoặc Xét tuyển | ĐHSP Mỹ thuật                      |  |  |  |   |  |  |  |

## II. Tuyển dụng vị trí nhân viên

|   |                              |                          |    |   |           |  |       |               |  |           |  |
|---|------------------------------|--------------------------|----|---|-----------|--|-------|---------------|--|-----------|--|
| 1 | Trường Tiểu học Hồ Đức Thắng | Nhân viên Kế toán        | 01 | Kế toán viên hạng III                                   | Xét tuyển | ĐH Kế toán   | Bậc 1 | KNCNTT cơ bản |  | Tiếng Anh |  |
| 2 | Trường Tiểu học Kim Đồng     | Nhân viên Y tế, Thư viện | 02 | Điều dưỡng hạng IV, Y sĩ hạng IV, Thư viện viên hạng IV | Xét tuyển | TC Điều dưỡng, TC Y sĩ, TC Y sĩ đa khoa; TC Thư viện | Bậc 1 | KNCNTT cơ bản |  | Tiếng Anh |  |

|   |                             |                   |    |                                     |           |   |       |               |  |           |
|---|-----------------------------|-------------------|----|-------------------------------------|-----------|---|-------|---------------|--|-----------|
| 3 | Trường THCS Nguyễn Đức Toàn | Nhân viên Kế toán | 01 | Kế toán viên hạng III               | Xét tuyển | ĐH Kế toán                                    | Bậc I | KNCNTT cơ bản |  | Tiếng Anh |
| 4 | Trường THCS Chu Văn An      | Nhân viên Y tế    | 01 | Điều dưỡng hạng IV,<br>Y sĩ hạng IV | Xét tuyển | TC Điều dưỡng,<br>TC Y sĩ, TC Y sĩ<br>đa khoa | Bậc I | KNCNTT cơ bản |  | Tiếng Anh |

**Tổng cộng cần tuyển 37 (ba mươi bảy) người.**

